

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/2022/QĐCNTTLH

Q, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 9 năm 2019 về việc “*Xin ly hôn*” của anh Nguyễn Văn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1990;

HKTT và nơi ở: Thôn P, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Người bị kiện: Chị **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1995;

HKTT: Thôn P, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội;

Hiện ở: Thôn 5, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Nguyễn Văn S** và chị **Nguyễn Thị A** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Trung H, sinh ngày 22/7/2013 và cháu Nguyễn Văn D, sinh ngày 26/4/2015. Giao cả hai cháu cho anh S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Chị A có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh S không yêu cầu chị A phải đóng góp nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị A cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- UBND xã T;
- Lưu HSV A.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh